

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20201
Lớp KTDN K10 Mã lớp học 29,746 Thực hành

Môn học: KMH39 Thực tập tốt nghiệp

Giáo viên: Trần Thị Hải Dương

Số đơn vị học trình: 7

Thời gian TH: Từ.....đến.....

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD181473	Đinh Tú Anh	09/10/2000	9		Anh	
2	CD170588	Đỗ Thị Quỳnh Anh	03/03/1999	8		Anh	
3	CD180536	Nguyễn Mai Anh	29/12/2000	9		Anh	
4	CD162829	Phạm Ngọc Anh	24/02/1998	9		Anh	
5	CD181239	Phạm Ngọc Anh	23/03/2000	9		Anh	
6	CD181214	Phạm Thị Lan Anh	11/10/2000	8		Anh	
7	CD180895	Trần Tâm Anh	06/05/2000	9		Anh	
8	CD180992	Phạm Thị Kim Cúc	28/03/2000	10		Cúc	
9	CD182649	Trương Thị Quỳnh Diễm	19/05/2000	10		Diễm	
10	CD180635	Nguyễn Thu Hà	30/04/2000	9		Hà	
11	CD181071	Nguyễn Thị Thanh Hải	15/07/2000	10		Hải	
12	CD181738	Dương Thúy Hân	13/08/2000	8		Hân	
13	CD180520	Nguyễn Thị Hạnh	02/02/2000	9		Hạnh	
14	CD181684	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	27/09/2000	8		Hạnh	
15	CD182283	Nguyễn Thị Thu Hiền	15/08/2000	10		Hiền	
16	CD182893	Nguyễn Thị Hiếu	29/07/2000	10		Hiếu	
17	CD180847	Hồ Ánh Hồng	11/01/2000	10		Hồng	
18	CD182655	Phan Thị Mai Hương	01/03/2000	10		Hương	
19	CD181937	Đỗ Thị Thanh Huyền	17/10/1995	10		Huyền	
20	CD180794	Lê Thanh Huyền	20/10/2000	8		Huyền	
21	CD182647	Lê Thị Huyền	18/02/2000	8		Huyền	
22	CD181285	Vũ Thu Huyền	19/11/2000	8		Huyền	
23	CD173289	Nguyễn Tùng Lâm	08/12/1997	5		Lâm	
24	CD183013	Nguyễn Thị Quỳnh Mai	09/03/1998	8		Mai	
25	CD180224	Vương Hiền Minh	17/10/2000	10		Minh	
26	CD182974	Bùi Thị Nga	12/09/2000	8		Nga	
27	CD180141	Lê Bảo Ngọc	25/01/1997	8		Nga	
28	CD180108	Trần Thị Bích Ngọc	04/11/1999	10		Nga	
29	CD182544	Nguyễn Thị Nguyệt	15/02/2000	9		Nga	
30	CD173513	Đậu Thị Nhung	13/12/1997	8		Nhung	
31	CD180396	Vũ Văn Phương	08/05/2000	7		Phương	
32	CD182508	Nguyễn Thị Huệ Quyền	13/06/2000	10		Quyên	
33	CD180052	Đinh Thị Quỳnh	07/06/1997	9		Quỳnh	
34	CD182030	Trần Thị Quỳnh	24/12/2000	9		Quỳnh	
35	CD182498	Nguyễn Thu Thảo	14/01/1999	9		Thảo	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD180192	Phạm Thị Phương Thảo	25/01/1999	10		Thảo	
37	CD182077	Trần Minh Thư	04/06/2000	8		Thư	
38	CD183176	Nguyễn Thị Thùy	17/02/1997	9		Thùy	
39	CD182900	Cao Thị Thu Thủy	28/02/1997	9		Thủy	
40	CD182318	Trần Thu Trà	11/09/2000	8		Trà	
41	CD181880	Hoàng Thị Hải Yến	22/12/2000	9		Yến	

Tổng số SV tham gia thực hành.....41
Số sinh viên đạt:.....41

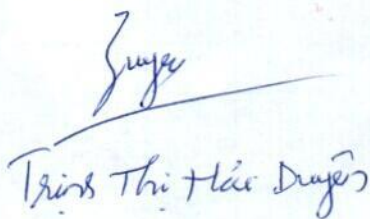
Ngày giáo viên nộp điểm:.....
Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO

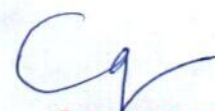


Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI



TRƯỞNG KHOA



CHỦ NHIỆM KHOA
ThS. Hoàng Văn Long